TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - B phúc**
Số: 29/2018/QĐST-HNGĐ	*V, ngày 16 tháng 4 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Bùi Hữu A– Sinh năm: 1987.

Nơi ĐKHKTT (Nơi cư trú): Thôn T, xã M, huyện V, tỉnh Nam Định.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị L (tên gọi khác là B) – Sinh năm: 1990.

Nơi ĐKHKTT: Thôn T, xã M, huyện V, tỉnh Nam Định.

Nơi tạm trú: Thôn Đ, xã H, huyện V, tỉnh Nam Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Hữu A và chị Nguyễn Thị L(tên gọi khác là B).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Hữu A và chị Nguyễn Thị L(tên gọi khác là B) thống nhất thuận tình ly hôn.

* Về nuôi con chung: Anh Bùi Hữu A và chị Nguyễn Thị L(tên gọi khác là B) thống nhất: Giao cháu Bùi Hữu P; sinh ngày 14-12-2013 cho chị Loan (B) trực tiếp

trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu P thành niên, có khả năng lao động tự lập được (Hiện cháu P đang trực tiếp ở với chị L).

Anh V không phải cấp dưỡng nuôi cháu Phước cùng với chị Loan (B).

Anh Bùi Hữu A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

* Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Bùi Hữu A và chị Nguyễn Thị L(tên gọi khác là B) thống nhất anh A nộp toàn bộ 150.000 đồng (Anh A tự nguyện nộp cả phần án phí của chị Loan). Số tiền 300.000 đồng anh A đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số BB/2012/09765 ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V được đối trừ. Anh A được trả lại 150.000 đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các được sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS;
- UBND xã M;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Văn Quân